

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ S, TỈNH S**

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán chủ trì phiên họp:* Ông **Nguyễn Quốc Định**.
2. *Thư ký phiên họp:* Bà **Nguyễn Thu Hồng**.

Ngày 06 tháng 04 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh S tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 03/QĐ-TA ngày 23 tháng 03 năm 2018, đối với:

Họ và tên: Lý Kỳ T; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Tròn.

Sinh năm: 1984.

Dân tộc: Hoa.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 7/12.

Nguyên quán: huyện Mỹ Tú, tỉnh S.

Hộ khẩu thường trú: Số 24/12, đường Cầu Đen, khóm 4, phường 8, thành phố S, tỉnh S.

Chỗ ở hiện nay: Số 24/12, đường Cầu Đen, khóm 4, phường 8, thành phố S, tỉnh S.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Con ông Lý Cẩm Ng và bà Trần Quý L.

Ông Lý Kỳ T không có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông **Diệp Hoài Thanh** – Chuyên viên phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố S, tỉnh S theo Giấy ủy quyền đề ngày 29/03/2018.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố S tham gia phiên họp:* Ông **Sơn Cươl**, kiểm sát viên.

3. *Những người khác:*

- Đại diện công an phường 8, thành phố S: Ông **Lâm Trung Hiên** – Cán bộ công an phường 8, thành phố S theo văn bản ủy quyền đề ngày 28/03/2018.

NHẬN THẤY:

Người bị đề nghị: Ông Lý Kỳ T là người đã đủ 18 tuổi.

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc ông Lý Kỳ T sử dụng trái phép chất ma túy lần đầu vào năm ngày 2017. Đến ngày 28/7/2017, Chủ tịch UBND Phường 8, thành phố S ban hành Quyết định số 98/QĐ-UBND về việc quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với ông Lý Kỳ T, thời gian áp dụng là 03 tháng kể từ ngày 28/7/2017 đến ngày 28/10/2017, trong thời gian chấp hành ông T đã sửa đổi đến ngày 29/10/2017 ông T được cấp giấy chứng nhận đã chấp hành xong giáo dục tại cấp xã.

Ngày 09/02/2018, Công an phường 8, thành phố S nghi vấn ông Lý Kỳ T sử dụng trái phép chất ma túy nên mời về trụ sở làm việc. Ông T thừa nhận vào ngày 08/02/2018, tại đường Cầu Đen, khóm 4, phường 8, thành phố S, tỉnh S ông T sử dụng trái phép chất ma túy do bạn mua cho, bằng hình thức hút, loại ma túy sử dụng là Methamphetamin (thường gọi là ma túy đá). Sau đó, công an phường 8, thành phố S lập biên bản vi phạm hành chính số 001383/BBVPHC ngày 09/02/2018 và đưa ông Lý Kỳ T vào bệnh viện Quân dân y S để xác định tình trạng nghiện ma túy. Tại Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 09/02/2018 của Bệnh viện Quân Dân Y tỉnh S xác định ông Lý Kỳ T có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là Methamphetamin.

Do đó, vào ngày 26/02/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường 8, thành phố S ban hành Quyết định giao cho gia đình Lý Kỳ T quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 15/QĐ-UBND ngày 26/02/2018 để giao ông Lý Kỳ T cho gia đình ông Lý Cẩm Nguyên, địa chỉ: Số 24/12, đường Cầu Đen, khóm 4, phường 8, thành phố S, tỉnh S quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T (biên bản giao nhận người lập ngày 01/03/2018 giữa Công an phường 8, thành phố S và ông Lý Cẩm Nguyên).

Ý kiến của Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố S, tỉnh S tại phiên họp:

Ông Lý Kỳ T là người đã đủ 18 tuổi, nghiện ma túy cư trú tại địa chỉ: Số 24/12, đường Cầu Đen, khóm 4, phường 8, thành phố S, tỉnh S. Sau khi bị phát hiện, ông T đã tự nguyện khai báo và thành thật hối lỗi. Căn cứ điểm 3 khoản 1; điểm 2, khoản 2 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013, khoản 2 Điều 9, Điều 95 và 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố S, tỉnh S đề nghị Tòa án nhân dân thành phố S xem xét ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện tỉnh S, địa chỉ: Số 80, đường Hồ Nước

Ngọt, khóm 2, phường 5, thành phố đối với ông Lý Kỳ T thời gian là 18 (mười tám) tháng để được cai nghiện bắt buộc.

Ý kiến của Đại diện Công an Phường 8, thành phố S tại phiên họp:

Thông nhất với đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố S.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố S, tỉnh S:

Từ khi thụ lý đến phiên họp hôm nay, thẩm phán được phân công giải quyết đã tiến hành các thủ tục đúng quy định của pháp luật, trường hợp của Lý Kỳ T đủ điều kiện để áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố S xem xét chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố S, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lý Kỳ T.

XÉT THẤY:

1. Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên họp hôm nay, người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc ông Lý Kỳ T đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ vào Khoản 2 Điều 19 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

2. Về nội dung:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và được thẩm tra tại phiên họp cũng như ý kiến của cơ quan đề nghị, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố S, nhận thấy:

Theo hồ sơ, cũng như lời trình bày tại phiên họp, ngày 09/02/2018, Công an phường 8, thành phố S nghi vấn ông Lý Kỳ T sử dụng trái phép chất ma túy nên mời về trụ sở làm việc. Ông T thừa nhận vào ngày 08/02/2018, tại đường Cầu Đen, khóm 4, phường 8, thành phố S, tỉnh S ông T sử dụng trái phép chất ma túy do bạn mua cho, bằng hình thức hút, loại ma túy sử dụng là Methamphetamin (thường gọi là ma túy đá). Sau đó, công an phường 8, thành phố S lập biên bản vi phạm hành chính số 001383/BBVPHC ngày 09/02/2018 và đưa ông Lý Kỳ T vào bệnh viện Quân dân y S để xác định tình trạng nghiện ma túy. Tại Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 09/02/2018 của Bệnh viện Quân Dân Y tỉnh S xác định ông Lý Kỳ T có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là Methamphetamin.

Với hành vi của ông Lý Kỳ T, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố S, tỉnh S đề nghị Tòa án nhân dân thành phố S xem xét ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện tỉnh S, địa chỉ: Số 80, đường Hồ Nước Ngọt, khóm 2, phường 5, thành phố

S, tỉnh S đối với ông Lý Kỳ T để được cai nghiện bắt buộc với thời gian là 18 (*Mười tám*) tháng theo quy định tại Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét thấy, hành vi vi phạm của ông Lý Kỳ T thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm 3 khoản 1, điểm 2 khoản 2 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 và Điều 95, Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính nên đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố S, tỉnh S là có căn cứ nên được Tòa án chấp nhận.

Xét về nhân thân của người bị đề nghị ông Lý Kỳ T không có tiền án, tiền sự, đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi thuộc tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố S, tỉnh S đề nghị đưa ông T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện tỉnh S, địa chỉ: Số 80, đường Hồ Nước Ngọt, khóm 2, phường 5, thành phố S, tỉnh S với thời gian chấp hành là 18 (*Mười tám*) tháng là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh S, địa chỉ: Số 80, đường Hồ Nước Ngọt, khóm 2, phường 5, thành phố S đối với:

Họ và tên: Lý Kỳ T; tên thường gọi: Tròn; Giới tính: Nam

Sinh năm: 1984

Nguyên quán: huyện Mỹ Tú, tỉnh S.

Hộ khẩu thường trú: Số 24/12, đường Cầu Đen, khóm 4, phường 8, thành phố S, tỉnh S.

Chỗ ở hiện nay: Số 24/12, đường Cầu Đen, khóm 4, phường 8, thành phố S, tỉnh S.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (*Mười tám*) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở **cai nghiện** bắt buộc.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định; Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thành phố S, tỉnh S chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố S, tỉnh S thi hành Quyết

định này.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- Trưởng Công an S;
- Trưởng Phòng LĐ-TB-XH;
- UBND phường 8; TPST
- VKSND - TPST;
- Tòa án ND TST;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Định